

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính về thuế**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ quyết định số 111525/QĐ-CTHN ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 22 tháng 07 năm 2021; Báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn Kiểm tra theo Quyết định số 24943/QĐ-CT-TKT4 ngày 06 tháng 07 năm 2021 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra thuế tại Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4 - Cục thuế TP Hà Nội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh**

- Địa chỉ trụ sở chính: Km 15+200, quốc lộ 1A, thôn Yên Phú, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;

- Mã số thuế: 0106953041;

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 0106953041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 24/08/2015; Đăng ký thay đổi lần thứ 04 ngày 14/01/2019;

- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Ninh Đức Thọ;

- Giới tính: Nam; Chức danh: Giám đốc;

2. Đã có hành vi vi phạm hành chính:

Hành vi vi phạm hành chính về thuế:

a. Khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, cụ thể: Kê khai sai thuế GTGT HHDV mua vào được khấu trừ trong kỳ;

b. Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp, cụ thể:

- Hạch toán một số khoản chi phí không hợp lý, hợp lệ khi xác định nghĩa vụ thuế TNDN;

- Kê khai thiếu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công.



3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Điều 9, Chương 3, Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật thuế GTGT;

- Điều 9, Chương II, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật thuế TNDN;

- Điều 28 Chương III, Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN;

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt:

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo qui định tại Khoản 3, Điều 12; Khoản 3, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đối với hành vi kê khai sai các chỉ tiêu trên hồ sơ khai thuế nhưng không dẫn đến thiếu sót nộp (*Tiểu mục 4254*); Mức phạt: 6,500,000 đồng;

- Phạt vi phạm hành chính về thuế theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10, Mục 2, Chương I, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu sót tiền thuế phải nộp; Mức phạt bằng 20% số thuế khai sai (*Tiểu mục 4254*), số tiền: 30,735,471 đồng (*Tiểu mục 4254: 28,307,883 đồng; Tiểu mục 4268: 2,427,588 đồng*).

Tổng số tiền phạt: 37,235,471 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi lăm nghìn, bốn trăm bảy mươi mốt đồng*).

b. Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c. Các biện pháp khắc phục hậu quả:

c.1. Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013; Khoản 2, Điều 16, Mục 1, Chương II, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 153,677,353 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi ba triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm năm mươi ba đồng*). Trong đó:

- Thuế TNDN (*Tiểu mục 1052*), số tiền: 141,539,414 đồng;

- Thuế TNCN (*Tiểu mục 1001*), số tiền: 12,137,939 đồng.

c.2. Tiền chậm nộp phải nộp NSNN: 15,878,866 đồng (*Tiểu mục 4918: 15,811,321 đồng; Tiểu mục 4917: 67,545 đồng*) (*Bằng chữ: Mười lăm triệu, tám trăm bảy mươi tám nghìn, tám trăm sáu mươi sáu đồng*).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 23/07/2021. Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 24/07/2021 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng truy thu, phạt và tiền chậm nộp: 206,791,690 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm linh sáu triệu, bảy trăm chín mươi mốt nghìn, sáu trăm chín mươi đồng*).

Yêu cầu Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh nộp đầy đủ, kịp thời số tiền thuế truy thu và tiền phạt khi có quyết định xử lý của cơ quan thuế.

c.3. Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau (tại ngày 31/12/2020): 2,273,998 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng). Yêu cầu Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh thực hiện điều chỉnh theo quy định.

c.4. Biện pháp khắc phục hậu quả khác: Không.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 7 năm 2021.

**Điều 3.** Quyết định này được:

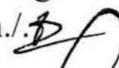
1. Giao cho Ông Ninh Đức Thọ là đại diện theo ủy quyền cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (Cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội).

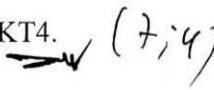
Nếu quá thời hạn mà Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của Pháp luật.

Công ty CP Vận tải và dịch vụ Liên Ninh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của Pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng Phòng Thanh tra – Kiểm tra 4; Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện./

*Noi nhận:*

- Như Điều 3;
  - Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT4.
-  (7/4)



Nguyễn Tiến Trường

